

BẢN GIẢI TRÌNH KHAI BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH

1. Bản giải trình khai bổ sung, điều chỉnh là gì?

Khi doanh nghiệp thực hiện khai bổ sung hồ sơ khai thuế, thì luôn có một bản giải trình đi kèm theo bộ hồ sơ khai bổ sung của Doanh nghiệp để chứng minh cho việc khai bổ sung là đúng với quy định của Luật quản lý thuế.

Người nộp thuế chỉ khai Bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh mẫu 01/KHBS trong trường hợp có sự thay đổi về số thuế GTGT phải nộp hoặc được khấu trừ.

Trường hợp chỉ điều chỉnh các chỉ tiêu không làm thay đổi số thuế phải nộp (sai sót về doanh thu hàng hóa, tên người bán hay tên người mua, hay số hóa đơn v.v...), thì người nộp thuế có văn bản giải trình kèm theo tờ khai thuế GTGT mới thay thế, không lập Bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh mẫu 01/KHBS.

Trường hợp điều chỉnh các chỉ tiêu làm tăng hoặc giảm số thuế GTGT phải nộp, thì NNT không phải điều chỉnh số liệu tăng giảm các chỉ tiêu tương ứng vào tờ khai của tháng lập hồ sơ, mà lập hồ sơ khai bổ sung (Tờ khai bổ sung thuế GTGT và Bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh mẫu 01/KHBS)

Trường hợp lập hồ sơ khai bổ sung thì NNT ngoài việc khai bổ sung cho tháng trước, thì NNT phải điều chỉnh số liệu tăng giảm các chỉ tiêu tương ứng vào tờ khai của tháng này (tháng lập hồ sơ khai bổ sung).

Các chỉ tiêu khai trên 01/KHBS bao gồm:

- Chỉ tiêu [22]: Thuế GTGT còn được khấu trừ kỳ trước chuyển sang.
- Chỉ tiêu [25]: Tổng số thuế GTGT được khấu trừ kỳ này
- Chỉ tiêu [31] Thuế GTGT của HHDV bán ra chịu thuế suất 5%
- Chỉ tiêu [33] Thuế GTGT của HHDV bán ra chịu thuế suất 10%
- Chỉ tiêu [42] Thuế GTGT đề nghị hoàn.

2. Cách làm bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh số 01/KHBS

Công ty TNHH Tư vấn và Đại lý thuế Công Minh phát hiện việc kê khai thiếu hóa đơn GTGT đầu ra vào quý 4 năm 2013, dẫn tới việc số thuế GTGT được khấu trừ chuyển sang kỳ sau bị thay đổi thì thực hiện kê khai bổ sung như sau:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

(Bổ sung, điều chỉnh các thông tin đã khai tại Tờ khai thuế GIÁ TRỊ GIA TĂNG mẫu số 01/GTGT kỳ tính thuế Quý 4 năm 2013 ngày 01 tháng 03 năm 2014)

[01] Tên người nộp thuế: Công ty TNHH.....

[02] Mã số thuế:

[03] Địa chỉ:

[04] Quận/huyện:..... [05] Tỉnh/thành phố:.....

[06] Điện thoại:..... [07] Fax:..... [08] Email:

[09] Tên đại lý thuế (nếu có):

[10] Mã số thuế:

[11] Địa chỉ:

[12] Quận/huyện:..... [13] Tỉnh/thành phố:.....

[14] Điện thoại:..... [15] Fax:..... [16] Email:.....

[17] Hợp đồng đại lý thuế số ngày

Nội dung bổ sung, điều chỉnh thông tin đã kê khai:

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu điều chỉnh	Mã số chỉ tiêu	Số đã kê khai	Số điều chỉnh	Chênh lệch giữa số điều chỉnh với số đã kê khai
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(5)-(4)
I	Chỉ tiêu điều chỉnh tăng số thuế phải nộp, ...				
II.	Chỉ tiêu điều chỉnh giảm số thuế phải nộp,				

...	Số thuế GTGT được khấu trừ kì này	25	3.000.000	4.000.000	1.000.000
III	Tổng hợp điều chỉnh số thuế phải nộp (tăng: +; giảm: -):				
...	Thuế GTGT được khấu trừ chuyển sang kì sau	43	3.000.000	4.000.000	1.000.000

Tính số tiền chậm nộp:

Số ngày chậm nộp: 29 ngày

Số tiền chậm nộp (= số thuế điều chỉnh tăng x số ngày chậm nộp x mức tiền chậm nộp %): 0

Nội dung giải thích và tài liệu đính kèm:

1. Người nộp thuế tự phát hiện số tiền thuế đã được hoàn phải nộp trả NSNN làđồng thuộc Lệnh hoàn trả khoản thu NSNN hoặc Lệnh hoàn trả kiêm bù trừ khoản thu NSNN số ... ngày của ... (tên cơ quan thuế quyết định hoàn thuế)

– Số ngày nhận được tiền hoàn thuế:

– Số tiền chậm nộp (= số tiền đã được hoàn phải nộp trả NSNN x số ngày nhận được tiền hoàn thuế x mức tiền chậm nộp %):

2. Lý do khác: Doanh nghiệp phát hiện đã kê khai thiếu hóa đơn Giá trị gia tăng đầu ra

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

	Ngàythángnăm
NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ	NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ
Họ và tên:.....	Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)
Chứng chỉ hành nghề số:.....	

Ghi chú:

a) Hướng dẫn kê khai mục III. Tổng hợp điều chỉnh số thuế phải nộp, (tăng: +; giảm: -) đối với khai bổ sung điều chỉnh tờ khai 01/GTGT

Điều chỉnh số thuế phải nộp (đối với thuế GTGT là chỉ tiêu [40])

Điều chỉnh số thuế GTGT chưa khấu trừ hết (chỉ tiêu [43])

b) Trường hợp KHBS kèm theo tờ khai thuế đối với dầu khí thì đơn vị tiền có thể là VNĐ hoặc USD.

3. Hướng dẫn làm bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh

Các nội dung mà người nộp thuế cần điền thông tư như sau:

- Các chỉ tiêu từ 01-08: Người nộp thuế tự hoàn thiện thông tin của doanh nghiệp
- Các chỉ tiêu điều chỉnh: Tùy thuộc vào các chỉ tiêu mà người nộp thuế muốn điều chỉnh trên các tờ khai thuế.
- Số ngày tính chậm nộp: Tính ngày phạt chậm nộp thuế
- Số tiền chậm nộp: Trường hợp doanh nghiệp phát sinh thêm nghĩa vụ phải nộp thuế thì Cách tính phạt chậm nộp thuế
- Nội dung giải thích:
 - Nếu doanh nghiệp phát hiện phải nộp lại số thuế đã được hoàn thì điền thông tin theo yêu cầu.
 - Nếu doanh nghiệp không phải nộp lại số thuế phải hoàn thì kê khai lý do vào mục Lý do khác

4. Mẫu Bản giải trình khai bổ sung điều chỉnh (Mẫu số 01/KHBS)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do - Hạnh phúcMẫu số: **01/KHBS**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/02/2011 của Bộ Tài chính)

BẢN GIẢI TRÌNH KHAI BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH

(Bổ sung, điều chỉnh các thông tin đã khai tại Tờ khai thuếmẫu số kỳ tính thuế..... ngày ... tháng ... năm ...)

[01] Tên người nộp thuế:**[02] Mã số thuế:**

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[03] Địa chỉ:**[04] Quận/huyện:** **[05] Tỉnh/thành phố:****[06] Điện thoại:** **[07] Fax:** **[08] Email:****[09] Tên đại lý thuế (nếu có):****[10] Mã số thuế:**

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

[11] Địa chỉ:**[12] Quận/huyện:** **[13] Tỉnh/thành phố:****[14] Điện thoại:** **[15] Fax:** **[16] Email:****[17] Hợp đồng đại lý thuế số.....ngày.....****A. Nội dung bổ sung, điều chỉnh thông tin đã kê khai:**

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

STT	Chỉ tiêu điều chỉnh	Mã số chỉ tiêu	Số đã kê khai	Số điều chỉnh	Chênh lệch giữa số điều chỉnh với số đã kê khai
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	Chỉ tiêu điều chỉnh tăng số thuế phải nộp				
1	...				
...	...				

II.	Chỉ tiêu điều chỉnh giảm số thuế phải nộp				
1	...				
...	...				
III	Tổng hợp điều chỉnh số thuế phải nộp (tăng: +; giảm: -)				

B. Tính số tiền phạt chậm nộp:

- Số ngày chậm nộp:
- Số tiền phạt chậm nộp (= số thuế điều chỉnh tăng x số ngày chậm nộp x 0,05%):

C. Nội dung giải thích và tài liệu đính kèm:

- Tờ khai thuếmẫu số kỳ tính thuế..... đã được bổ sung, điều chỉnh.

.....

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai./.

Ngàythángnăm

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

Họ và tên:.....

Ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)

Chứng chỉ hành nghề số:.....